

**DANH SÁCH THÔN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI,
THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1842/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của UBND tỉnh Điện Biên)

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
		Tổng cộng		818	888	632	
1		Phường Điện Biên Phủ		11	38	0	
	1		Tổ dân phố Thanh Minh		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 1, 2 Thanh Minh cũ và Tổ dân phố 1 Him Lam cũ
	2		Tổ dân phố Độc Lập	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Him Lam 2, một phần Tổ dân phố 3 Him Lam cũ, một phần bản Na Púng Thanh Trường cũ
	3		Tổ dân phố Đoàn Kết		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 2 Him Lam cũ, một phần Tổ dân phố 3 Him Lam cũ
	4		Tổ dân phố Tô Vĩnh Diện		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5, 6 Him Lam cũ
	5		Tổ dân phố Hoa Ban	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 9, 11 Him Lam cũ và bản Him Lam 1
	6		Tổ dân phố 7 tháng 5		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 16, 17, 18 Him Lam cũ và một phần Tổ dân phố 8, 11 Him Lam cũ
	7		Tổ dân phố Him Lam		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 19, 20 Him Lam cũ và một phần Tổ dân phố 8, 21 Him Lam cũ
	8		Tổ dân phố Pha Đin		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 14, 15 Him Lam cũ và một phần Tổ dân phố 8 Him Lam cũ, một phần Tổ dân phố 1 Tân Thanh cũ
	9		Tổ dân phố Mường Phăng		X		Thôn mới sau sắp xếp từ một phần Tổ dân phố 1, 2 Tân Thanh cũ và một phần Tổ dân phố 21 Him Lam cũ
	10		Tổ dân phố Thắng Lợi		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5 Tân Thanh cũ và một phần Tổ dân phố 1 Tân Thanh cũ
	11		Tổ dân phố Chiến Thắng		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 4 Tân Thanh cũ, một phần Tổ dân phố 3, 9 Tân Thanh cũ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	12		Tổ dân phố Tân Thanh		X		Thôn mới sau sắp xếp từ một phần Tổ dân phố 9, 10 Tân Thanh cũ
	13		Tổ dân phố Trường Chinh		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 7, 8 Tân Thanh cũ
	14		Tổ dân phố Võ Nguyên Giáp		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 23 Him Lam cũ và một phần Tổ dân phố 2, 3 Tân Thanh cũ
	15		Tổ dân phố Bế Văn Đàn		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 4 Mường Thanh cũ và một phần Tổ dân phố 3 Mường Thanh cũ
	16		Tổ dân phố Trần Can		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5 Mường Thanh cũ và một phần Tổ dân phố 10 Tân Thanh cũ
	17		Tổ dân phố Phan Đình Giót		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 6, 7 Mường Thanh cũ
	18		Tổ dân phố Phạm Văn Đồng		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 2 Mường Thanh cũ, một phần Tổ dân phố 3 Mường Thanh cũ
	19		Tổ dân phố Hoàng Công Chất		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 8, 9 Mường Thanh cũ
	20		Tổ dân phố Văn Minh		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 10 Mường Thanh cũ và một phần Tổ dân phố 12 Mường Thanh cũ
	21		Tổ dân phố A1		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 11, 13 Mường Thanh cũ và một phần Tổ dân phố 12 Mường Thanh cũ
	22		Tổ dân phố Hoàng Văn Thái		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 14, 15 Mường Thanh cũ
	23		Tổ dân phố Thanh Bình		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 1, 2 Thanh Bình cũ
	24		Tổ dân phố Nậm Rốm		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 3, 4 Thanh Bình cũ
	25		Tổ dân phố Hạnh Phúc		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5, 6 Thanh Bình cũ và một phần Tổ dân phố 7 Thanh Bình cũ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	26		Tổ dân phố Nguyễn Hữu Thọ		X		Thôn mới sau sắp xếp từ một phần Tổ dân phố 7 Thanh Bình cũ và một phần Tổ dân phố 9, 10 Thanh Trường cũ
	27		Tổ dân phố Thanh Trường	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 1, 2, 3, 8 Thanh Trường cũ
	28		Tổ dân phố Khát Vọng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Bản Che Phai Thanh Trường cũ và một phần Tổ dân phố 9, 10 Thanh Trường cũ
	29		Tổ dân phố Hữu Nghị		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 4, 5, 6 Thanh Trường cũ
	30		Bản Púng Tôm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Cù, Púng Tôm Thanh Minh cũ
	31		Bản Phiêng Lơi	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Lơi, Huổi Lơi, Phiêng Lơi Thanh Minh cũ
	32		Bản Kê Nênh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Nghè, Kê Nênh Thanh Minh cũ
	33		Bản Huổi Phạ	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Bản Huổi Phạ, Tân Quang và Cụm Lọng Hòm Thanh Minh cũ
	34		Bản Ta Pô	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mớ, Ta Pô, Na Lanh, một phần bản Na Púng, một phần Tổ dân phố 9 Thanh Trường cũ và khu tái định cư số 1 (Tổ dân phố 1, 2, 4, 5, 6 Thanh Trường cũ)
	35		Tổ dân phố Hòa Bình		X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ Tổ dân phố 6 Tân Thanh cũ
	36		Tổ dân phố Mường Thanh		X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ Tổ dân phố 1 Mường Thanh cũ
	37		Bản Pa Pôm	X	X		
	38		Bản Tà Lèng	X	X		
2		Phường Mường Lay		25	25	9	
	1		Tổ dân phố 1	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 7, 8
	2		Tổ dân phố 2	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 9, 10, 11
	3		Tổ dân phố 3	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 3, Bản Xá, Nghé Toong, Chi Luông 2

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	4		Tổ dân phố 4	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 1, 2
	5		Tổ dân phố 5	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 4, 5, 6
	6		Bản Chi Luông	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chi Luông 1, bản Đơ
	7		Bản Quan Chiêng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Quan Chiêng, Na Nát, bản Đán
	8		Bản Nậm Cản	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Cản, Naka
	9		Bản Bắc	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bắc 1, 2; bản Ô
	10		Bản Mo	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mo 1, 2
	11		Bản Tạo Sen	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ho Cang; Tạo Sen
	12		Bản Ho Luông	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ho Luông 1; 2; 3
	13		Bản Ló Lé	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ló; Bản Lé
	14		Bản Dế Da	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trung Ghênh, Dế Da
	15		Bản Xà Phìn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xà Phìn 1, 2
	16		Bản Hốc	X	X		
	17		Bản Hồ Huổi Luông	X	X		
	18		Bản Huổi Min	X	X		
	19		Bản Huổi Luân	X	X	X	
	20		Bản Hồ Nậm Cản	X	X	X	
	21		Bản Sá Ninh	X	X	X	
	22		Bản Sá Tổng	X	X	X	
	23		Bản Đề Đề	X	X	X	
	24		Bản Phi Hai	X	X	X	
	25		Bản Háng Mùa Lừ	X	X	X	
3		Phường Mường Thanh		14	22	0	
	1		Tổ dân phố 1		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 1, 2, 3 phường Noong Bua cũ
	2		Tổ dân phố 2	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 4 - Khe Chít, tổ dân phố 5 phường Noong Bua cũ
	3		Tổ dân phố 3		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 6, 7 và một phần Tổ dân phố 8 phường Noong Bua cũ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	4		Tổ dân phố 4		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 9, 10 và một phần của Tổ dân phố 8 phường Noong Bua cũ
	5		Tổ dân phố 5	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 1, 3 và Bản Hoong En phường Nam Thanh cũ
	6		Tổ dân phố 6		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5, 7 phường Nam Thanh cũ
	7		Tổ dân phố 7		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 2, 4 phường Nam Thanh cũ
	8		Tổ dân phố 8		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 6, 8, 9 phường Nam Thanh cũ
	9		Tổ dân phố 9		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 10, 11 phường Nam Thanh cũ
	10		Tổ dân phố Thanh Xương	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Thôn Thanh Đông, Đội 7, Bản Noong Nhai 2 xã Thanh Xương cũ
	11		Tổ dân phố 11		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Thôn C17 và một phần Đội 18 xã Thanh Xương cũ
	12		Bản Noong Bua	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Noong Bua, Phiêng Bua phường Noong Bua cũ
	13		Bản Hồng Lú	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hồng Lú phường Noong Bua cũ và bản Pom Loi phường Nam Thanh cũ
	14		Bản Khá	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Khá, Co Cáng phường Nam Thanh cũ
	15		Bản Huổi Hóc	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Đội 9, bản Pá Đông, Bản Huổi Hóc xã Thanh Xương cũ
	16		Bản Noong Nhai	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Đội C9, Đội Chăn Nuôi 2, Bản Noong Nhai 1 và một phần của Đội 18 xã Thanh Xương cũ
	17		Bản Ten	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ten A, B, Bản Pá Luổng xã Thanh Xương cũ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	18		Bản Bó Hóng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Đội 10, Bản Bánh, Bản Bò Hóng xã Thanh Xương cũ
	19		Bản Pá Cầu	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Đội C17, Bản Pá Cầu và 04 hộ của Bản Bò Hóng, 01 hộ Bản Bánh, 01 hộ Đội 10 xã Thanh Xương cũ
	20		Bản Pú Tiu	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pú Tiu 1, 2 xã Thanh Xương cũ
	21		Tổ dân phố 12	X	X		Đổi tên từ bản Bôm La xã Thanh Xương cũ
	22		Bản Noong Chứn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Noong Chứn và cụm Pa Pe phường Nam Thanh cũ
4		Xã Búng Lao		27	27	24	
	1		Bản Co Có	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ko Có, một phần của bản Pá Tra
	2		Bản Pá Tra	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cha Nội, một phần bản Pá Tra
	3		Bản Bua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bua 1, 2 , một phần bản Pá Tra
	4		Bản Hồng Sọt	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Kéo Nánh, Pá Tong, Hồng Sọt
	5		Bản Xuân Tre	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xuân tre I, II
	6		Bản Co Nồng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Dên, Khu Chợ, Co Nồng
	7		Bản Búng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Búng, Nà Lầu, Xuân Món
	8		Bản Cộn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cộn, bản Phang
	9		Bản Vánh II	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Vánh II, III
	10		Bản Nôm	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nôm, bản Chăn
	11		Bản Tọ	X	X	X	
	12		Bản Quyết Tiến	X	X		
	13		Bản Bó	X	X	X	
	14		Bản Vánh I	X	X	X	
	15		Bản Cha Cuông	X	X	X	
	16		Bản Pú Tiu	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	17		Bản Tọ Công	X	X	X	
	18		Bản Huổi Chôn	X	X	X	
	19		Bản Huổi Háo	X	X	X	
	20		Bản Huổi Châng	X	X	X	
	21		Bản Thộ Lộ	X	X	X	
	22		Bản Huổi Hòm	X	X	X	
	23		Bản Pá Săng	X	X	X	
	24		Bản Huổi Cắm	X	X	X	
	25		Bản Pú Nen	X	X	X	
	26		Bản Hua Nạ	X	X	X	
	27		Bản Hua Chăn	X	X	X	
5		Xã Chà Tở		14	14	14	
	1		Bản Phiêng Luông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Ёn, Nà Pẩu
	2		Bản Nà Mười	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Mười, Hô Hăng
	3		Bản Hô He	X	X	X	
	4		Bản Sìn Thàng	X	X	X	
	5		Bản Nậm Củng	X	X	X	
	6		Bản Hô Củng	X	X	X	
	7		Bản Huổi Anh	X	X	X	
	8		Bản Nậm Chua	X	X	X	
	9		Bản Nậm Khăn	X	X	X	
	10		Bản Vằng Xôn	X	X	X	
	11		Bản Hô Tàu	X	X	X	
	12		Bản Nậm Pang	X	X	X	
	13		Bản Huổi Văng	X	X	X	
	14		Bản Huổi Nong	X	X	X	
6		Xã Chiềng Sinh		19	19	19	
	1		Bản Nà Sáy I	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Sáy I, bản Hả
	2		Bản Huổi Hóc	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Sáy, Hóc Chứn
	3		Bản Thín	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Thín A, B
	4		Bản Muông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Muông, bản Yên
	5		Bản Đông Liếng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đông Liếng, Thăm Xá
	6		Bản Khong Tở	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Khoong Tở, Co Đứa

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	7		Bản Khong Nưa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Khong Nưa, Phai Mường
	8		Bản Hiệu Dừn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hiệu, bản Dừn
	9		Bản Kép Ly	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Kép, Ly Xôm
	10		Bản Che Phai I	X	X	X	
	11		Bản Che Phai II	X	X	X	
	12		Bản Ta Con	X	X	X	
	13		Bản Nà Sáy II	X	X	X	
	14		Bản Nậm Cá	X	X	X	
	15		Bản Hong Lực	X	X	X	
	16		Bản Phiêng Hìn	X	X	X	
	17		Bản Huồi Nôm	X	X	X	
	18		Bản Hua Sắt	X	X	X	
	19		Bản Đông Thấp	X	X	X	
7		Xã Mường Ảng		17	23	12	
	1		Bản Tin Tốc	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tin Tốc, Co Sáng
	2		Bản Na Luông	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Luông, Co Hầm
	3		Bản Bó Mạy	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mới, Bó Mạy
	4		Bản Co Cù	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cù, bản Lé, bản Cang
	5		Bản Mảnh Đanh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mảnh Đanh, Hua Ná
	6		Bản Co En	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co En, bản Kéo
	7		Bản Cỏi Bánh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Săn, Cỏi Bánh
	8		Bản Hua Ngưỡng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Ngưỡng, Pom Ké
	9		Bản Hón Sáng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hón Sáng, bản Hón
	10		Bản Noong Hang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Noong Háng, bản Giảng
	11		Bản Hua Nậm	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pú Khớ, Hua Nậm
	12		Thôn Hòa Bình		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 3, 4
	13		Thôn Thống Nhất		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5, 6

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	14		Thôn Tiền Phong		X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 9, 10
	15		Thôn Bình Minh		X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ Tổ dân phố 1
	16		Thôn Thắng Lợi		X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ Tổ dân phố 7
	17		Thôn Đoàn Kết		X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ Tổ dân phố 8
	18		Bản Huổi Sứa	X	X		
	19		Bản Tát Hẹ	X	X	X	
	20		Bản Pú Cai	X	X	X	
	21		Bản Pá Liếng	X	X	X	
	22		Bản Hồng Sọt	X	X	X	
	23		Bản Pú Súa	X	X	X	
8		Xã Mường Chà		24	24	21	
	1		Bản Nà SỰ	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na SỰ, Nà Cang
	2		Bản Na Quang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Ín, Pà Có
	3		Bản Mới	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mới 1, 2
	4		Bản Vàng Lếch	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Chá, Vàng Lếch
	5		Bản Nậm Đích	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hô Hải, Nậm Đích
	6		Bản Nậm Hải	X	X	X	
	7		Bản Nà Khuyết	X	X	X	
	8		Bản Cẩu	X	X	X	
	9		Bản Pa Tẩn	X	X	X	
	10		Bản Huổi Sầu	X	X	X	
	11		Bản Lá Chà	X	X	X	
	12		Bản Huổi Khương	X	X	X	
	13		Bản Nậm Thà Là	X	X	X	
	14		Bản Ta Hăm	X	X	X	
	15		Bản Huổi Tre	X	X	X	
	16		Bản Huổi Púng	X	X	X	
	17		Bản Huổi Quang	X	X	X	
	18		Bản Nậm Tin 1	X	X	X	
	19		Bản Nậm Tin 2	X	X	X	
	20		Bản Nậm Tin	X	X	X	
	21		Bản Mốc 4	X	X	X	
	22		Bản Huổi Đắp	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	23		Bản Tàng Do	X	X	X	
	24		Bản Huổi Tang	X	X	X	
9		Xã Mường Lạn		21	21	21	
	1		Bản Có	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Ná, Có
	2		Bản Lạn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lạn, Xuân Lửa
	3		Bản Bon	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bon, Co Sán
	4		Bản Pháy Váng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Lạn, Pháy Váng, Co Hón
	5		Bản Món Hà	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phiêng Lao, Món Hà
	6		Bản Pí	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Muông, Pí
	7		Bản Chùa Sáu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chùa Sáu, Hua Pí
	8		Bản Lịch Tở	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lịch Tở, Ít Nội
	9		Bản Lịch Nưa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lịch Nưa, Ten
	10		Bản Chua Ta	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Thăm Phăng, Pá Khôm
	11		Bản Kéo	X	X	X	
	12		Bản Lao	X	X	X	
	13		Bản Pha Hún	X	X	X	
	14		Bản Khén	X	X	X	
	15		Bản Thăm Tọ	X	X	X	
	16		Bản Nhộp	X	X	X	
	17		Bản Huổi Ly	X	X	X	
	18		Bản Pá Nặm	X	X	X	
	19		Bản Thăm Hóng	X	X	X	
	20		Bản Lịch Cang	X	X	X	
	21		Bản Huổi Lường	X	X	X	
10		Xã Mường Luân		21	21	21	
	1		Bản Pá Vạt	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Vạt 1, 2
	2		Bản Na Pục	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tạng Áng, Na Pục
	3		Bản Trung Tâm	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trung Tâm, Na Sán, Na Ten

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	4		Bản Co Kham	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Kham, Na Hát
	5		Bản Mường Luân	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bản Mường 1, 2
	6		Bản Pá Pao	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Pao 1, 2
	7		Bản Luân Giới	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Giới A, B, Phiêng Muông
	8		Bản Na Ngua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Ngua, Co Cù, Co Cườm
	9		Bản Pá Khôm	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Khôm, Pá Khoang
	10		Bản Đại	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đại, Na Lại
	11		Bản Na Ân	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Ân, Na Cai
	12		Bản Che Phai	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Che Phai, Yên Bua
	13		Bản Nà Muông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Muông, Ten Luống
	14		Bản Cang	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ Bản Cang, bản Mễ
	15		Bản Chiềng Sơ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ Bản Kéo, bản Kéo, Huổi Tấu
	16		Bản Pá Hịa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Hịa, Kéo Đứa
	17		Bản Hín Óng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ Hín Óng, bản Nà Ly
	18		Bản Nậm Mẩn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Mẩn A, B
	19		Bản Háng Tàu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Háng Tàu, Thảm Châu
	20		Bản Huổi Hu	X	X	X	
	21		Bản Háng Pa	X	X	X	
11		Xã Mường Mùn		18	18	18	
	1		Bản Ta Léch	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ta Léch, Bó Léch
	2		Bản Chiềng Ban	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co En, Chiềng Ban
	3		Bản Huổi Lóng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Lóng, Xóm Chợ
	4		Bản Phiêng Pên	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phiêng Pên, Co Sán

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	5		Bản Mường	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường 1, 2
	6		Bản Hóm Hóc	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hóm Hóc, bản Lúm
	7		Bản Nà Chua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Chua, Xuân Tươi, Huổi Cây 2
	8		Bản Huổi Khạ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Khạ, Pú Piến
	9		Bản Ta Pao	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ta Pao, Hát Khoang
	10		Bản Pú Xi	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pú Xi 1, 2
	11		Bản Hua Mức	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Mức 1, 2
	12		Bản Thâm Mú	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Thâm Mú, Hua Mức 3
	13		Bản Huổi Cáy	X	X	X	Đổi tên từ bản Huổi Cáy 1
	14		Bản Huổi Lót	X	X	X	
	15		Bản Gia Bọp	X	X	X	
	16		Bản Hua Mùn	X	X	X	
	17		Bản Hát Láu	X	X	X	
	18		Bản Thâm Táng	X	X	X	
12		Xã Mường Nhà		21	21	17	
	1		Bản Xôm	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Kham Pọm, Xôm 1
	2		Bản Ban	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ban, Xôm 2
	3		Bản Na Phay	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Phay 1, 2
	4		Bản Na Khoang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Khoang, Trung Tâm
	5		Bản Hồi Hương	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Khon Kén, Hồi Hương
	6		Bản Huổi Cảnh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Chả, Huổi Cảnh
	7		Bản Loọng Ngua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mốc C5, Loọng Ngua
	8		Bản Na Chén	X	X	X	
	9		Bản Xê	X	X	X	
	10		Bản Na Cọ	X	X		
	11		Bản Na Há	X	X	X	
	12		Bản Mường Lói	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Lói

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	13		Bản Tin Tộc	X	X	X	
	14		Bản Noong É	X	X	X	
	15		Bản Phi Cao	X	X	X	
	16		Bản Pha Thanh	X	X	X	
	17		Bản Pha Lay	X	X	X	
	18		Bản Pu Lau	X	X		
	19		Bản Huổi Không	X	X	X	
	20		Bản Huổi Chon	X	X	X	
	21		Bản Co Đưa	X	X	X	
13		Xã Mường Nhé		32	32	28	
	1		Bản Nậm Khum	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Khum, Húi To
	2		Bản Si Ma	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Si Ma, Si Ma 2
	3		Bản Đoàn Kết	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đoàn Kết, Nậm Pắc
	4		Bản Tân Phong	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Là 2, Tân Phong
	5		Tổ dân cư số 2	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Pán, Tổ dân cư số 2
	6		Tổ dân cư số 3	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân cư số 3, bản Mường Nhé Mới
	7		Bản Mường Nhé	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Nhé, Phiêng Kham
	8		Bản Nậm Pồ 1	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Pồ 1, 2
	9		Bản Nậm Pồ 2	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Nhé 2, Nậm Pồ 4
	10		Bản Co Lót	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Lót, Huổi Ban
	11		Bản Nậm Vì 1	X	X	X	
	12		Bản Hua Sin	X	X	X	
	13		Bản Nậm Sin	X	X	X	
	14		Bản Húi To 1	X	X	X	
	15		Bản Húi To 2	X	X	X	
	16		Bản Pá Lùng	X	X	X	
	17		Bản Xà Quế	X	X	X	
	18		Bản Nậm San 1	X	X	X	
	19		Bản Nậm San 2	X	X	X	
	20		Bản Nậm Là	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	21		Bản Mường Nhé 1	X	X	X	
	22		Tổ dân cư số 1	X	X		
	23		Bản Huổi Cọ	X	X	X	
	24		Bản Nậm Pố 3	X	X	X	
	25		Bản Co Lót 1	X	X	X	
	26		Bản Huổi Chạ 1	X	X	X	
	27		Bản Huổi Chạ 2	X	X	X	
	28		Bản Nậm Vì	X	X	X	
	29		Bản Huổi Lúm	X	X	X	
	30		Bản Vang Hồ	X	X	X	
	31		Bản Cây Sỏ	X	X	X	
	32		Bản Huổi Cầu	X	X	X	
14		Xã Mường Phăng		20	20	0	
	1		Bản Lọng Luông	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lọng Luông 1, 2, Lọng Nghịu, Lọng Háy
	2		Bản Cang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cang 1, 2, Co Luổng
	3		Bản Yên	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Yên 1, 2, Co Mận, Khẩu cấm
	4		Bản Phăng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phăng 1, 2, bản Bánh
	5		Bản Che Cẩn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tân Bình, bản Khá, Che Cẩn
	6		Bản Bua	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trung Tâm, bản Bua, Co Điu
	7		Bản Há	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sáng, bản Há, bản Bó, Co Muông, Co Cựm
	8		Bản Kéo	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ten, bản Kéo
	9		Bản Xôm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xôm 3, bản Xôm
	10		Bản Đông Mệt	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Thón, Đông Mệt 1, 2
	11		Bản Vang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pú Sung, Pá Trá, bản Vang
	12		Bản Nà Ngám	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Ngám 1, 2, Huổi Hộc
	13		Bản Huổi Hẹ	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Nội 1, 2, Huổi Hẹ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	14		Bản Nà Nhạn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Nhạn 1, 2
	15		Bản Nà Pen	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Pen 1, 2
	16		Bản Nghiu	X	X		
	17		Bản Nậm Khẩu Hú	X	X		
	18		Bản Huổi Chồn	X	X		
	19		Bản Pá Khôm	X	X		
	20		Bản Tầu Pung	X	X		
15		Xã Mường Pồn		17	17	14	
	1		Bản Cò Chạy	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cò Chạy 1, 2
	2		Bản Mường Pồn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Pồn 1, 2
	3		Bản Linh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Linh, Tin Tộc
	4		Bản Púng Giắt	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Púng Giắt I, II
	5		Bản Mường Mươn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Mươn I, II
	6		Bản Huổi Un	X	X	X	
	7		Bản Đỉnh Đèo	X	X	X	
	8		Bản Pá Trá	X	X	X	
	9		Bản Huổi Chan 1	X	X	X	
	10		Bản Huổi Chan 2	X	X	X	
	11		Bản Huổi Ho	X	X	X	
	12		Bản Huổi Meo	X	X	X	
	13		Bản Huổi Vang	X	X	X	
	14		Bản Pú Chá	X	X	X	
	15		Bản Huổi Nhà	X	X	X	
	16		Bản Pú Múa	X	X	X	
	17		Bản Kết Tinh	X	X	X	
16		Xã Mường Toong		16	16	16	
	1		Bản Nậm Mỹ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Mỹ 1, 2
	2		Bản Huổi Léch	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Pan 2, Huổi Léch
	3		Bản Nậm Pan	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Hà, Nậm Pan
	4		Bản Huổi Pinh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Đanh, Huổi Pinh
	5		Bản Nậm Xả	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Yên, Nậm Xả

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	6		Bản Huổi Cẩn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Toong 7, Huổi Cẩn
	7		Bản Mường Toong 2	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Toong 2, Đoàn Kết
	8		Bản Tà Hàng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Toong 6, Tà Hàng
	9		Bản Mường Toong 1	X	X	X	
	10		Bản Mường Toong 3	X	X	X	
	11		Bản Ngã Ba	X	X	X	
	12		Bản Huổi Lanh	X	X	X	
	13		Bản Cây Sặt	X	X	X	
	14		Bản Nậm Hính 1	X	X	X	
	15		Bản Nậm Hính 2	X	X	X	
	16		Bản Pa Tét	X	X	X	
17		Xã Mường Tùng		13	13	11	
	1		Bản Huổi Toóng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Toóng 1, 2
	2		Bản Huổi Lèng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ma Lù Thàng, Huổi Lèng
	3		Bản Huổi Sáy	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Sáy, Huổi Diết
	4		Bản Mường Tùng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Tùng, Pom Cại, Tín Tộc
	5		Bản Trung Dinh	X	X	X	
	6		Bản Ca Dính Nhè	X	X	X	
	7		Bản Nậm Chua	X	X	X	
	8		Bản Huổi Chá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Huổi Trá
	9		Bản Nậm He	X	X		
	10		Bản Nậm Cang	X	X	X	
	11		Bản Nậm Piền	X	X	X	
	12		Bản Đán Đanh	X	X	X	
	13		Bản Púng Trạng	X	X	X	
18		Xã Nà Búng		11	11	11	
	1		Bản Nà Búng 1	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Búng 1 và một phần bản Nà Búng 2
	2		Bản Nà Búng 2	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Búng 3 và một phần bản Nà Búng 2

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	3		Bản Ngải Thầu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ngải Thầu 1,2
	4		Bản Nậm Tắt	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Tắt 1, 2
	5		Bản Nộc Cốc	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nộc Cốc 1, 2
	6		Bản Ham Xoong	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ham Xoong 1, 2
	7		Bản Púng Pá Kha	X	X	X	
	8		Bản Trên Nương	X	X	X	
	9		Bản Huổi Khương	X	X	X	
	10		Bản Huổi Đạo	X	X	X	
	11		Bản Vàng Đán	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Vàng Đán Đạo
19		Xã Nà Hỳ		23	23	23	
	1		Bản Huổi Cơ Đạo	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sín Chải, Huổi Cơ Đạo
	2		Bản Huổi Đáp	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Hâu, Huổi Đáp
	3		Bản Nậm Ngà	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Ngà 1, 2
	4		Bản Nậm Chua 1	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Chua 1, 3
	5		Bản Nậm Chua 3	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Chua 4, 5
	6		Bản Nậm Nhừ Con	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Nhừ Con, Nhóm Chăn nuôi
	7		Bản Nà Khoa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Pồ Con, Nà Khoa
	8		Bản Nà Hỳ 1	X	X	X	
	9		Bản Nà Hỳ 2	X	X	X	
	10		Bản Nà Hỳ 3	X	X	X	
	11		Bản Huổi Hoi	X	X	X	
	12		Bản Huổi Sang	X	X	X	
	13		Bản Lai Khoang	X	X	X	
	14		Bản Sam Lang	X	X	X	
	15		Bản Phiêng Ngúa	X	X	X	
	16		Bản Nậm Chua 2	X	X	X	
	17		Bản Huổi Cơ Mông	X	X	X	
	18		Bản Nậm Nhừ 1	X	X	X	
	19		Bản Nậm Nhừ 2	X	X	X	
	20		Bản Nậm Nhừ 3	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	21		Bản Huổi Lụ 1	X	X	X	
	22		Bản Huổi Lụ 2	X	X	X	
	23		Bản Huổi Lụ 3	X	X	X	
20		Xã Na Sang		25	25	21	
	1		Bản Na Pheo	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Pheo, Tổ dân phố 11 và một phần Tổ dân phố 1
	2		Bản Hin	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hin 1, 2
	3		Bản Huổi Hạ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Hạ và một phần bản Huổi Y
	4		Bản Hồ Chim 1	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hồ Chim 1, Nậm Chim
	5		Bản Huổi Xuân	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Xuân, Huổi Xua
	6		Bản Huổi Sang	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Mý, Huổi Sang và một phần bản Huổi Quang 2
	7		Bản Huổi Quang	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Quang 1, một phần bản Huổi Quang 2 và một phần bản Huổi Y
	8		Tổ dân phố 01	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 2, 3; một phần Tổ dân phố 1 và một phần Tổ dân phố 4
	9		Tổ dân phố 02	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 5, 6, 7, 1 phần Tổ dân phố 4 và một phần Tổ dân phố 8
	10		Bản Đoàn Kết	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân phố 9, 10 và một phần Tổ dân phố 8
	11		Bản Na Sang	X	X	X	
	12		Bản Co Đưa	X	X	X	
	13		Bản Huổi Lóng	X	X	X	
	14		Bản Nậm Bó	X	X	X	
	15		Bản Ma Thì Hồ 1	X	X	X	
	16		Bản Làng Dung	X	X	X	
	17		Bản Hồ Chim 2	X	X	X	
	18		Bản Ma Thì Hồ 2	X	X	X	
	19		Bản Huổi Chua	X	X	X	
	20		Bản Sa Lông 1	X	X	X	
	21		Bản Thèn Pả	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	22		Bản 36	X	X	X	
	23		Bản Công Trời	X	X	X	
	24		Bản Sa Long 2	X	X	X	
	25		Bản Chiêu Ly	X	X	X	
21		Xã Na Son		21	21	18	
	1		Bản Suối Lư	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Suối Lư I, II, III
	2		Bản Huổi Po	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ sắp xếp các hộ thuộc diện phải di dân tái định cư của các bản Suối Lư I, II, III
	3		Bản Keo Lôm	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xi Cờ, Keo Lôm I, III
	4		Bản Chóp Ly	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chóp Ly, Keo Lôm II
	5		Bản Huổi Xa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Xa I, II
	6		Bản Sam Măn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sam Măn A, B
	7		Bản Từ Xa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Từ Xa, Huổi Múa A, B
	8		Bản Tia Ghénh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tia Ghénh A, B, C
	9		Bản Sư Lư	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Hả và một phần bản Sư Lư
	10		Bản Na Lanh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Lanh với một phần bản Sư Lư
	11		Bản Bó	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Chuông - Pá Dên và bản Bó
	12		Bản Na Phát	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Phát, Na Cánh
	13		Bản Trung Phu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trung Phu, Tia Ló, Ho Cờ
	14		Bản Lọng Chuông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lọng Chuông, Co Píp
	15		Bản Huổi Hoa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Hoa A1, A2
	16		Bản Na Son	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Tổ dân cư số 1, 3 và bản Bắng Chộc
	17		Thôn Na Son 1	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ tổ dân cư số 4 và một phần tổ dân cư số 5

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	18		Thôn Na Son 2	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ tổ dân cư số 2 và một phần tổ dân cư số 5
	19		Bản Trại Bò	X	X	X	
	20		Bản Trung Súa	X	X	X	
	21		Bản Háng Lia	X	X	X	
22		Xã Nà Tấu		20	20	11	
	1		Bản Nặm Chan II	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pơ Mu, Nặm Chan II
	2		Bản Nặm Chan	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nặm Chan I, Nặm Pọng
	3		Bản Pọng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pọng, bản Ban
	4		Bản Thái	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Pháy, bản Thái
	5		Bản Đẳng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đẳng, Co Muông
	6		Bản Nong Săng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nong, bản Săng
	7		Bản Ngồi	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xuân Ban, bản Ngồi
	8		Bản Cáy	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cáy, Co Hăm
	9		Bản Tà Cáng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tà Cáng, Phiêng Ban
	10		Bản Nà Láo	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Láo, bản Xôm (Nà Tấu cũ)
	11		Bản Nà Cái	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đán Yên, Nà Cái
	12		Bản Cang Hoa	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hoa, bản Cang
	13		Bản Nà Tấu	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Tấu 1, 2
	14		Bản Nà Luống	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Luống, Nà Luống
	15		Bản Trung Tâm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trung Tâm, Nà Tấu 3
	16		Bản Xôm	X	X	X	
	17		Bản Nặm Cúm	X	X	X	
	18		Bản Nặm Chan III	X	X	X	
	19		Bản Hua Róm	X	X		
	20		Bản Hồng Lú	X	X		

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
23		Xã Nậm Kè		14	14	14	
	1		Bản Huổi Hóc	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Huổi Hóc, Huổi Hết
	2		Bản Chuyên Gia	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Chuyên Gia 1, 2
	3		Bản Pá Mỹ	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Pá Mỹ 1, 2
	4		Bản Huổi Pét	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Pá Mỹ 3 và một phần bản Huổi Pét
	5		Bản Huổi Lụ 1	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Huổi Lụ 1 và một phần bản Huổi Pét
	6		Bản Huổi Lụ 2	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Huổi Lụ 2, 3
	7		Bản Huổi Lích	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Huổi Lích 1, 2
	8		Bản Huổi Khon	X	X	X	Thôn mới sắp xếp từ bản Huổi Khon 1, 2
	9		Bản Huổi Đá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Chuyên Gia 3
	10		Bản Phiêng Vai	X	X	X	
	11		Bản Nậm Kè	X	X	X	
	12		Bản Huổi Thanh 1	X	X	X	
	13		Bản Huổi Thanh 2	X	X	X	
	14		Bản Tàng Phon	X	X	X	
24		Xã Nậm Nèn		15	15	15	
	1		Bản Nậm Nèn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Nèn 1, 2
	2		Bản Phiêng Đát	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phiêng Đát A, B
	3		Bản Nậm Mức	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Cút, bản Hô Mức
	4		Bản Cứu Táng	X	X	X	
	5		Bản Háng Trờ	X	X	X	
	6		Bản Huổi Mí 1	X	X	X	
	7		Bản Huổi Mí 2	X	X	X	
	8		Bản Lùng Thàng 1	X	X	X	
	9		Bản Lùng Thàng 2	X	X	X	
	10		Bản Pa Xoan 1	X	X	X	
	11		Bản Pa Xoan 2	X	X	X	
	12		Bản Long Tạo	X	X	X	
	13		Bản Pa Ít	X	X	X	
	14		Bản Huổi Ít	X	X	X	
	15		Bản Huổi xuân	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
25		Xã Núa Ngam		18	18	15	
	1		Bản Gia Phú	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Gia Phú A, B
	2		Bản Tân Quang	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Ô, Na Hươm
	3		Bản Na Tông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Tông 1, 2
	4		Bản Pa Hua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hát Tao, Công Bình, Pá Hẹ
	5		Bản Nậm Hẹ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Hẹ 1, 2
	6		Bản Tân Ngam	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Bông, Hợp Thành, Tân Ngam
	7		Bản Na Sang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Sang 1, 2
	8		Bản Pá Ngam	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Ngam 1, 2, Phú Ngam, Hát Hẹ
	9		Bản Ta Lét	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ta Lét 1, 2, Loong Sọt
	10		Bản Na Dôn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Dôn, Sái Lương
	11		Bản Sơn Tổng	X	X	X	
	12		Bản Huổi Chanh	X	X	X	
	13		Bản Pa Kín	X	X	X	
	14		Bản Hín Phon	X	X	X	
	15		Bản Na Côm	X	X	X	
	16		Bản Ten Núa	X	X		
	17		Bản Huổi Hua	X	X	X	
	18		Bản Tin Lán	X	X	X	
26		Xã Pa Ham		10	10	8	
	1		Bản Mường Anh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Anh 1, 2
	2		Bản Pa Ham	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pa Ham, Phong Châu
	3		Bản Huổi Cang	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Cang, Huổi Đáp
	4		Bản Há Là Chủ	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Há Là Chủ A và một phần bản Há Là Chủ B
	5		Bản Hừa Ngải	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản San Súi, Hừa Ngải
	6		Bản San Sả Hồ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Há Là Chủ B và một phần bản San Sả Hồ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	7		Bản Hát Tre	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hát Tre và một phần bản San Sả Hồ
	8		Bản Huổi Bon	X	X	X	
	9		Bản Phua Di Tổng	X	X	X	
	10		Bản Phi Công	X	X	X	
27		Xã Phình Giàng		14	14	14	
	1		Bản Tin Tóc	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tin Tóc A, B
	2		Bản Nà Nénh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Nénh A, B, C
	3		Bản Pú Hồng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pú Hồng A, B
	4		Bản Phiêng Muông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phiêng Muông A, B, Chả A
	5		Bản Chả	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chả B, C, Ao Cá
	6		Bản Quyết Thắng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Cỏ, Cảnh Lay
	7		Bản Xa Vua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xa Vua A, B, Pa Cá
	8		Bản Mường Ten	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Ten, Nậm Ma
	9		Bản Tổng Sớ	X	X	X	
	10		Bản Huổi Dên	X	X	X	
	11		Bản Phi Cao	X	X	X	
	12		Bản Phá Khẩu	X	X	X	
	13		Bản Huổi Dụ	X	X	X	
	14		Bản Phi Xua	X	X	X	
28		Xã Pu Nhi		16	16	16	
	1		Bản Huổi Tao	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Tao A, B
	2		Bản Dê Chơ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Ngám B, C
	3		Bản Phù Lồng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phù Lồng A, B
	4		Bản Pu Nhi	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pu Nhi A, B
	5		Bản Tia Ló	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tia Ló A, B
	6		Bản Tia Mùng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tia Mùng A, B
	7		Bản Dư O	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Dư O A, Dư O B

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	8		Bản Tà Té	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tà Té B, D
	9		Bản Phư To	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tà Té A, C
	10		Bản Nậm Ngám	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Nậm Ngám A
	11		Bản Háng Trọ	X	X	X	
	12		Bản Nậm Bó	X	X	X	
	13		Bản Háng Giồng	X	X	X	
	14		Bản Pu Cai	X	X	X	
	15		Bản Thanh Ngám	X	X	X	
	16		Bản Pá Ban	X	X	X	
29		Xã Pú Nhung		18	19	18	
	1		Bản Pú Nhung	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xá Tụ, Khó Bua
	2		Bản Đề Chia	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đề Chia A, B
	3		Bản Phiêng Pi	X	X	X	
	4		Bản Trung Dinh	X	X	X	
	5		Bản Tênh Lá	X	X	X	
	6		Bản Chua Lú	X	X	X	
	7		Bản Bon A	X	X	X	
	8		Bản Bon B	X	X	X	
	9		Bản Noong Luông	X	X	X	
	10		Bản Rạng Đông		X		
	11		Bản Nậm Mu	X	X	X	
	12		Bản Háng Á	X	X	X	
	13		Bản Xá Nhè	X	X	X	
	14		Bản Thớ Tỷ	X	X	X	
	15		Bản Háng Chua	X	X	X	
	16		Bản Nà Đẳng	X	X	X	
	17		Bản Trạ Cú	X	X	X	
	18		Bản Kề Cái	X	X	X	
	19		Bản Phình Cứ	X	X	X	
30		Xã Quài Tở		18	19	12	
	1		Bản Bạng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bạng Săn, bản Chằng
	2		Bản Xuân Ban	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bông Ban, Pom Ban, bản Biếng
	3		Bản Xuân Ến	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Món, Ến Pẩu, bản Đứa

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	4		Bản Hới	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hới Nọ, Hới Cuông
	5		Bản Xuân Ái	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lé Xôm, bản Ta
	6		Bản Hoa Ban	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ngúa, bản Lói
	7		Bản Xuân Tươi	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Có, bản Lạ
	8		Bản Hua Ca	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Ca, Thẩm Pao
	9		Bản Hua Sa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Sa A, B, Sông Ia
	10		Bản Tân Lập		X		
	11		Bản Huổi Anh	X	X	X	
	12		Bản Ten Hon	X	X	X	
	13		Bản Xá Tụ	X	X	X	
	14		Bản Há Dừa	X	X	X	
	15		Bản Thẩm Nậm	X	X	X	
	16		Bản Háng Tàu	X	X	X	
	17		Bản Lồng	X	X	X	
	18		Bản Tỏa Tình	X	X	X	
	19		Bản Chế Á	X	X	X	
31		Xã Quảng Lâm		14	14	14	
	1		Bản Huổi Lấp	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Lấp và một phần bản Tàng Phon
	2		Bản Trạm Púng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trạm Púng và một phần bản Tàng Phon
	3		Bản Huổi Sái Lương	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Sái Lương, Dền Thàng
	4		Bản Na Cô Sa 1	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Cô Sa 1, 2
	5		Bản Nậm Chấn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Chấn, Huổi Po
	6		Bản Pắc A 1	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pắc A 1, Huổi Thùng 3
	7		Bản Na Cô Sa 2	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Na Cô Sa 3
	8		Bản Na Cô Sa 3	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Na Cô Sa 4
	9		Bản Huổi Thùng 1	X	X	X	
	10		Bản Huổi Thùng 2	X	X	X	
	11		Bản Pắc A 2	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	12		Bản Quảng Lâm	X	X	X	
	13		Bản Nậm Chà Nội 1	X	X	X	
	14		Bản Nậm Chà Nội 2	X	X	X	
32		Xã Sam Mứn		8	12	6	
	1		Thôn Sam Mứn		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn 6 và 1 phần của: thôn 4, thôn 7, bản Pom Lót
	2		Thôn Tam Vạn		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn 3, 5 Pom lót và 1 phần của: thôn 4, thôn 2 Pom Lót
	3		Thôn Hòa Bình		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn 1 Pom Lót và 1 phần của: thôn 2, thôn 9 Pom Lót
	4		Thôn Pom Lót		X		Thôn mới sau sắp xếp từ 1 phần của: thôn 7, thôn 2, thôn 9 Pom Lót
	5		Bản Na Vai	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Vai và 1 phần của bản Pom Lót
	6		Bản Pá Nặm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Có, Pá Nặm, Na Ten
	7		Bản Ca Hâu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ca Hâu, Na Láy
	8		Bản Na Hai	X	X	X	
	9		Bản Con Cang	X	X	X	
	10		Bản Hua Thanh	X	X	X	
	11		Bản Na Ủ	X	X	X	
	12		Bản Púng Bừa	X	X	X	
33		Xã Sáng Nhè		21	21	19	
	1		Thôn Pàng Dề	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Pàng Dề A, Tinh B
	2		Thôn Sính Sủ	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sín Sủ I, II
	3		Thôn Trung Dù	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Trung Dù, một phần bản Lịch II
	4		Thôn Máng Hề	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hẹ, một phần bản Đun
	5		Thôn Bản Lịch	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lịch I, một phần bản Lịch II
	6		Thôn Mường Đun	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Loọng Phạ, một phần bản Đun

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	7		Thôn Bản Hột	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hột, bản Kép
	8		Thôn Nà Sa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Túc, Nà Xa
	9		Thôn Háng Phàng Cù	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Háng Chua, Phàng Cù
	10		Thôn Mý Làng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mý Làng A, B
	11		Thôn Phình Sáng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phiêng Hoa, Phình Sáng
	12		Thôn Sáng Nhè	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Pàng Dề B
	13		Thôn Phiêng Quảng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Phiêng Quảng
	14		Thôn Pàng Nhang	X	X	X	
	15		Thôn Sông A	X	X	X	
	16		Thôn Đẻ Tàu	X	X	X	
	17		Thôn Đụn Nưa	X	X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Đụn Nưa
	18		Thôn Háng Khúa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Háng Khúa
	19		Thôn Nậm Din	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Nậm Din
	20		Thôn Khua Trá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Khua Trá
	21		Thôn Phiêng Cải	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Phiêng Cải
34		Xã Si Pa Phìn		12	12	12	
	1		Bản Phi Linh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phi Linh 1, 2
	2		Bản Nậm Chim	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Chim 1 và bản Ché Phù
	3		Bản Tân Phong	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tân Lập và bản Tân Phong
	4		Bản Pú Dao	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Chim 2 và bản Pú Dao
	5		Bản Long Đạo	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Long Đạo và bản Vạn Hồ
	6		Bản Chăn Nuôi	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đệ Tinh 2 và bản Chăn Nuôi

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	7		Bản Đệ Tinh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pháng Chủ và bản Đệ Tinh 1
	8		Bản Mạ Hóc	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mo Công và bản Mạ Hóc
	9		Bản Chiềng Nưa	X	X	X	
	10		Bản Sân Bay	X	X	X	
	11		Bản Phìn Hồ	X	X	X	
	12		Bản Đề Bua	X	X	X	
35		Xã Sín Chải		15	15	15	
	1		Thôn Sín Chải	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Cáng Tỷ, Sín Chải
	2		Thôn Háng Khúa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Háng Khúa, Sáo Mí Chải
	3		Thôn Trung Gầu Bua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Háng Là, Trung Gầu Bua
	4		Thôn Tả Sín Thàng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Tả Sín Thàng, Háng Chơ
	5		Thôn Tả Chính	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Tả Chính, Páo Tinh Làng II
	6		Thôn Làng Sảng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Lầu Câu Phình, Làng Sảng
	7		Thôn Lao Xả Phình	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ các thôn I, II, III
	8		Thôn Cáng Phình	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Cáng Phình, Chèo Chừ Phình
	9		Thôn Páo Tinh Làng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Páo Tinh Làng I
	10		Thôn Lồng Sừ Phình	X	X	X	
	11		Thôn Cáng Chua I	X	X	X	
	12		Thôn Cáng Chua II	X	X	X	
	13		Thôn Hấu Chua	X	X	X	
	14		Thôn Chế Cu Nhe	X	X	X	
	15		Thôn Háng Sùa	X	X	X	
36		Xã Sín Thầu		13	13	13	
	1		Bản Suối Voi	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Suối Voi, Gia Chừ
	2		Bản Phứ Ma	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phứ Ma, Á Di và một phần bản Cà Là Pá

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	3		Bản Cà Là Pá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ chia tách một phần sang bản Phứ Ma
	4		Bản Tá Khoa Pá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tá Khoa Pá, Long San, Chiêu Sừng
	5		Bản Pa Ma	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pa Ma, Lò San Chải
	6		Bản Lý Mạ Tá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lý Mạ Tá, Tả Sú Linh
	7		Bản A Pa Chải	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản A Pa Chải, Tả Có Ky
	8		Bản Tá Miếu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tá Miếu, Pờ Nhù Khò
	9		Bản Leng Su Sin	X	X	X	
	10		Bản Sen Thượng	X	X	X	
	11		Bản Tả Ló San	X	X	X	
	12		Bản Tả Kổ Khừ	X	X	X	
	13		Bản Cà Là Pá 1	X	X	X	
37		Xã Sính Phình		18	18	18	
	1		Thôn Vàng Chua	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Vàng Chua, Đề Bâu
	2		Thôn Trung Phàng Khỏ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Trung Vàng Khỏ và một phần thôn Phô Ca Dao
	3		Thôn Bản Phô	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Bản Phô, Phô Ca Dao và một số hộ thuộc thôn Háng Cu Tàu
	4		Thôn Trung Thu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Nhè Sua Háng, Trung Thu và một phần thôn Đề Can Hồ
	5		Thôn Háng Cu Tàu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Háng Cu Tàu và một phần thôn Đề Can Hồ
	6		Thôn I	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ Thôn I và một phần thôn III, IV
	7		Thôn II	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ Thôn II và một phần thôn III, IV
	8		Thôn Đề Dê Hu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Đề Dê Hu I, II
	9		Thôn Háng Đề Dê	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Háng Đề Dê, Tào Pao

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	10		Thôn Háng Sung	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Háng Sung I và một phần thôn Háng Sung II
	11		Thôn Là Xa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Là Xa và một phần thôn Háng Sung II
	12		Thôn Tả Phìn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Tả Phìn, Tào Cu Nhe
	13		Thôn Séo Phình	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Séo Phình, Tủa Chử Phòng, Tà Dê
	14		Thôn Phiêng Páng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Phiêng Báng
	15		Thôn Dê Dàng	X	X	X	
	16		Thôn Cù Di Sang	X	X	X	
	17		Thôn Phi Đình	X	X	X	
	18		Thôn Tà Là Cáo	X	X	X	
38		Xã Thanh An		16	22	0	
	1		Thôn Đông Biên		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Đông Biên 1, 2
	2		Thôn Hồng Cúm		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Đông Biên 3, Hồng Cúm, Trại Lúa
	3		Bản Sảng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hồng Khoong 1, bản Sảng
	4		Bản Chiềng Chung	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chiềng Chung, Co Chai
	5		Bản Huổi Cánh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Cánh, Ten Luống
	6		Bản Phiêng Ban	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Púng, Phiêng Ban, bản Cha
	7		Bản Noong Ứng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xôm, Noong Ứng
	8		Thôn Hoàng Công Chắt		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Hoàng Công Chắt, thôn 24
	9		Thôn Tân Lập		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Trần Phú, Tân Lập
	10		Bản Noong Hệt	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Sam Phương, bản Noong Hệt
	11		Thôn Duyên Long	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Duyên Long, bản Mớ

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	12		Thôn Tân Biên	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Tân Biên, bản Noong Bua
	13		Thôn Văn Biên		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Văn Biên, Hợp Thành
	14		Thôn Văn Tân		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Văn Tân, Đội 1 Sam Mứn
	15		Bản Lọng Bon	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lọng Bon, bản Ban, thôn 4
	16		Bản Sam Mứn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sam Mứn, Hồng Sặt, Lọng Quân
	17		Thôn C10	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Yên Cang 2, Co Mỹ, thôn 10 Yên Cang
	18		Bản Cang	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cà Phê, bản Cang
	19		Bản Yên	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Na Lao, Chiềng Xôm, bản Yên
	20		Thôn Bình An	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Đồi Cao, bản Chiềng An
	21		Bản Bông	X	X		
	22		Bản Phủ	X	X		
39		Xã Thanh Nưa		26	37	3	
	1		Bản Nậm Ty	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nậm Ty 1, 2
	2		Bản Pá Sáng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pá Sáng, Xá Nhù
	3		Bản Tàu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tàu 1, 2, 3
	4		Bản Nà Hý	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Ten, Nà Hý
	5		Bản Mễn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hua Ná, bản Mễn, Pom Khoang
	6		Bản Nà Lốm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Lốm, Giảng - Co Ké
	7		Bản Tông Khao	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tông Khao, bản Hạ, bản On
	8		Bản Hồng Lạnh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hồng Lạnh, Co Pao, thôn Thanh Bình - Co Róm

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	9		Bản Lé	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lé, Hoong Hìn
	10		Thôn Thanh Bình		X		Thôn mới sau sắp xếp thôn Thanh Bình A, B
	11		Bản Pe Luông	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pe Luông, bản Món
	12		Bản Nghịu	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nghịu, Pe Nội
	13		Bản Bánh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bánh, Đội 11
	14		Bản Lọng Tóng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Lọng Tóng, Đội Hua Pe
	15		Thôn Thanh Trường		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn C1, Chế Biến
	16		Thôn Hưng Thịnh		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Hưng Thịnh, thôn 13
	17		Thôn Việt An		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Việt Thanh, An Bình
	18		Thôn Thái Hòa	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Thanh Hòa, Hồng Thái
	19		Thôn C4-Pa Pe	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn C4, bản Pa Pe
	20		Bản Mé	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mé, thôn Thanh Bình
	21		Bản Bó	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pó, Noong Pét, Na Khénh
	22		Thôn Thanh Xuân		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Thanh Xuân, Thanh Đông
	23		Bản Pom Mỏ	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Púng Nghịu, Pom Mỏ Thái, Pom Mỏ thổ
	24		Thôn Việt Thanh		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Việt Thanh 4, 5, thôn Nhà Trường
	25		Thôn Hồng Thanh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Hồng Thanh 7, bản Phai Đin
	26		Bản Hoong Léch	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hồng Léch Cuông, Hoong Léch Cang
	27		Thôn Thanh Hồng		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Thanh Hồng 10, 11
	28		Bản Na Khưa	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ Thôn Thanh Hà, Thanh Sơn, bản Na Khưa
	29		Bản Co Pục	X	X		

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	30		Thôn Độc Lập		X		
	31		Bản Phiêng Ban	X	X		
	32		Thôn Cộng Hòa		X		
	33		Bản Ló	X	X		
	34		Thôn Mỹ Hưng		X		
	35		Thôn Thanh Chung		X		
	36		Bản Co Mỹ	X	X		
	37		Bản Pa Lếch	X	X		
40		Xã Thanh Yên		17	20	12	
	1		Bản Noong Vai	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Noong Vai, Yên Mầu
	2		Bản Tiến Thanh	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tiến Thanh, Pa Pháy
	3		Thôn Yên Trường	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Yên Trường, Thanh Trường, Yên Bình
	4		Bản Nà Ngum	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Ngum, bản Hạ
	5		Bản Pa Bói	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Hoàng Yên, Pa Bói, Yên Sơn
	6		Bản Phượn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phú Yên, bản Bánh, bản Phượn
	7		Bản Chiềng Đông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chiềng Tông, Thôn Thanh Hà
	8		Bản Noong Luống	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Nôm, bản Nôm
	9		Thôn A2		X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Thanh Sơn, thôn A2
	10		Bản Lún Liếng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Phúc, bản Liếng, bản Lún
	11		Bản Co Luống	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Co Luống, Thanh Chính
	12		Bản U Va	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Hưng Biên, bản U Va, bản Noong Luống
	13		Thôn A1		X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản A1, bản Đại Thanh
	14		Bản On	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Đại Thành, bản On
	15		Bản Pa Xa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pa Xa Lào, Pa Xa Xá
	16		Thôn Việt Yên		X		

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	17		Bản Xa Cuông	X	X	X	
	18		Bản Púng Bon	X	X	X	
	19		Bản Pa Thom	X	X	X	
	20		Bản Huổi Moi	X	X	X	
41		Xã Tia Đình		15	15	15	
	1		Bản Tân Lập	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Háng Lĩa A, B
	2		Bản Huổi Tổng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Tổng A,B
	3		Bản Đoàn Kết	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Huổi Va A, Háng Tây
	4		Bản Tia Đình	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tia Đình 1,2
	5		Bản Chua Ta	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chua Ta 1,2
	6		Bản Tân An	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Tia Mừng
	7		Bản Văn Minh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Háng Súa
	8		Bản Huổi Va	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Huổi Va B
	9		Bản Bình Minh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Tào La
	10		Bản Đồng Thạch	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Púng Báng
	11		Bản Huổi Sông	X	X	X	
	12		Bản Trống Đình	X	X	X	
	13		Bản Tia Ghềnh	X	X	X	
	14		Bản Na Hay	X	X	X	
	15		Bản Na Su	X	X	X	
42		Xã Tủa Chùa		23	24	14	
	1		Thôn Đoàn Kết	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ tổ dân phố Đoàn Kết, Thành Công
	2		Thôn Đồng Tâm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ tổ dân phố Đồng Tâm, Thống Nhất
	3		Thôn Thắng Lợi		X		Thôn mới sau sắp xếp từ tổ dân phố Thắng Lợi 1, 2
	4		Thôn Từ Ngài	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Từ Ngài I, II
	5		Thôn Kẽ Cải	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Súng Ún, Kẽ Cải
	6		Thôn Đông Phi	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Huổi Lếch, Đông Phi

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	7		Thôn Phiêng Bung	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Phiêng Bung và một phần bản Nà Tòng
	8		Bản Bó	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bó, Bó Ến
	9		Bản Mường Báng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Báng và một phần tổ dân phố Tân Phong
	10		Bản Nà Tòng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nong Tóng, Pá Tong và một phần bản Nà Tòng
	11		Bản Phai Tung	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phai Tung, Tiên Phong
	12		Bản Nong Ten	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Ten, Nong Ten
	13		Bản Săng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Săng và một phần bản Ten
	14		Bản Tân Phong	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nong Hung và một phần tổ dân phố Tân Phong
	15		Tổ dân phố Háng Sáng	X	X	X	
	16		Thôn Huổi Lực	X	X		
	17		Tổ dân phố Quyết Tiến	X	X	X	
	18		Thôn Háng Trờ	X	X	X	
	19		Thôn Pú Ôn	X	X	X	
	20		Thôn Nà Ấng	X	X	X	
	21		Thôn Háng Tơ Mang	X	X	X	
	22		Bản Nậm Bay	X	X	X	
	23		Bản Co Phát	X	X	X	
	24		Bản Co Muông	X	X	X	
43		Xã Tủa Thành		13	13	12	
	1		Thôn Cộng Hòa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Huổi Sô I, II
	2		Thôn Hoa Ban	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Tà Si Láng, Tà Huổi Tráng
	3		Thôn Đoàn Kết	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ thôn Tù Cha, Háng Pàng
	4		Thôn Huổi Lóng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Huổi Loóng
	5		Thôn Pê Răng Ky	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Nậm Bành
	6		Thôn Phi Giàng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Phi Giàng I

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	7		Thôn Quyết Tiến	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Phi Giàng II
	8		Thôn Tà Hủ Tráng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Tà Huổi Tráng I
	9		Thôn Pắc Na	X	X		Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ thôn Huổi Tráng
	10		Thôn Đề Chu	X	X	X	
	11		Thôn Làng Vùa	X	X	X	
	12		Thôn Tủa Thàng	X	X	X	
	13		Thôn Hồng Ngải	X	X	X	
44		Xã Tuần Giáo		26	28	10	
	1		Bản Sáng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sáng, bản Cá
	2		Bản Phủ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phủ và một phần bản Phung
	3		Bản Khá	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Khá và một phần bản Phung
	4		Bản Giảng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Giảng, bản Kệt
	5		Bản Cù	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Cù, bản Cang
	6		Bản Chăn	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chăn, bản Ten
	7		Thôn Huổi Cù	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ khối Huổi Cù, Tân Tiến
	8		Thôn Đoàn Kết	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ khối Đoàn Kết và khối 20/7
	9		Thôn Đồng Tâm	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ khối Đồng Tâm và một phần khối Sơn Thủy
	10		Thôn Tân Giang		X		Thôn mới sau sắp xếp từ khối Tân Giang, Tân Thủy và một phần khối Sơn Thủy
	11		Bản Chiềng Chung	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chiềng Chung, Chiềng Khoang
	12		Bản Sái	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Sái Trong, Sái Ngoài
	13		Bản Bó Giáng	X	X		Thôn mới sau sắp xếp từ bản Bó Giáng, bản Giáng
	14		Thôn Trường Xuân		X		
	15		Thôn Thắng Lợi	X	X		
	16		Bản Cuông	X	X		
	17		Bản Cản	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	18		Bản Cọ	X	X	X	
	19		Bản Sáo	X	X	X	
	20		Bản Pha Nàng	X	X	X	
	21		Bản Nong Tầu	X	X		
	22		Bản Đông	X	X		
	23		Bản Lập	X	X		
	24		Bản Chá	X	X	X	
	25		Bản Nát	X	X	X	
	26		Bản Mạ Khúa	X	X	X	
	27		Bản Nong Liếng	X	X	X	
	28		Bản Minh Thắng	X	X		
45		Xã Xa Dung		28	28	28	
	1		Bản Trống Sư A	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chổng Sư A, Từ Xa 2
	2		Bản Pó Sinh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Pó Sinh 1, 2
	3		Bản Phi Nhừ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Phi Nhừ A, B
	4		Bản Trống Mông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chua Ta B, Chổng Mông
	5		Bản Chua Ta	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chua Ta A, C
	6		Bản Tào Xa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Tào Xa 1, 2
	7		Bản Trống Giông	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chổng Giông 1, 2
	8		Bản Nà Săn	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Nà Săn A, B
	9		Bản Mường Tinh	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Mường Tinh A, B, C
	10		Bản Chổng	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Chổng A, B
	11		Bản Xa Dung A	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xa Dung A, Chổng Chúa Thò
	12		Bản Xa Dung C	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Xa Dung C, Tia Ghénh
	13		Bản Thảm Mỹ	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp từ bản Thảm Mỹ A, B
	14		Bản Huổi Hịa	X	X	X	
	15		Bản Háng Tàu	X	X	X	
	16		Bản Xa Dung B	X	X	X	
	17		Bản Ca Tàu	X	X	X	

TT		Tên xã, phường	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		Thôn đặc biệt khó khăn	Ghi chú
Xã	Thôn			Dân tộc thiểu số	Miền núi		
	18		Bản Háng Pù Xi	X	X	X	
	19		Bản Háng Sông Trên	X	X	X	
	20		Bản Háng Sông Dưới	X	X	X	
	21		Bản Nà Nghịu	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Nà Nghịu
	22		Bản Từ Xa	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Từ Xa 1
	23		Bản Trống Sư B	X	X	X	Thôn mới sau sắp xếp đổi tên từ bản Chổng Sư B
	24		Bản Suối Lư	X	X	X	
	25		Bản Háng Trọ	X	X	X	
	26		Bản Cồ Dề	X	X	X	
	27		Bản Phà Sớ A	X	X	X	
	28		Bản Phà Sớ B	X	X	X	